-TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số**:** 42/2020/HSST
Ngày: 27/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Xuân Hạ – Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục huyện Diễn Châu.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân – Hiệu trưởng trường Tiểu học Diễn Hoa

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Hiên – Thư ký Toà án nhân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/HSST, ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**: Nguyễn Văn A**, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 13/6/2001; Nơi cư trú: xóm Đ, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm: 1979 và con bà: Lại Thị H, sinh năm: 1978; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2020 đến ngày 04/3/2020. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên**: Phan Văn T**, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 06/3/2000; Nơi cư trú: xóm Đ, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Phan Văn L, sinh năm: 1966 và con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1971; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

3. Họ và tên**: Thái Bá T**, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 13/11/2002; Nơi cư trú: xóm Y, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: đang học lớp 12 trường PTTH Ngô Trí Hòa; Con ông: Thái Bá H, sinh năm: 1974 và con bà: Cao Thị L, sinh năm: 1977; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

**** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thái Bá T:*** Bà Cao Thị L, sinh năm 1977 (mẹ bị cáo); *(có mặt)*

Nơi cư trú: xóm Y, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Người bào chữa cho bị cáo Thái Bá T: ông Lê Công T, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, chi nhánh số 1. *(có mặt)*

**** Người bị hại:*** Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1997 *(có mặt)*

Nơi ĐKHKTT: Khối a, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1/ Anh Trần Văn N, sinh ngày 20/8/2002;

2/ Người đại diện hợp pháp của Trần Văn N: bà Hồ Thị N (mẹ ruột)

Trú tại: Xóm Y, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

3/ Anh Hồ Bá T, sinh ngày 20/02/2002

Trú tại: Xóm Y, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

4/ Anh Phan Văn H, sinh ngày 07/11/2001

Trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

(đều vắng mặt)

**** Người làm chứng:***

1/ Anh Lê Duy M, sinh năm 1993

2/ Chị Võ Thị H, sinh năm 1996

3/ Trần Kim T, sinh năm 1997

Đều cư trú tại: Khối a, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

4/ Anh Cao Đức S, sinh năm 1993

Nơi cư trú: xóm s, xã T, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/01/2020, sau khi uống rượu tại quán Đoàn Na (khối 1 thị trấn Diễn Châu) Nguyễn Văn A cùng với Thái Bá T, Phan Văn T, Trần Văn N, Hồ Bá T và Phan Văn H (cùng cư trú tại xã Diễn Ngọc) rủ nhau đi đến quán karaoke Praha (xóm s xã Diễn Thành) để hát. Lúc đi A, T và Th đi cùng 1 xe máy BKS 37F2-645.26 do A điều khiển; T, N và H đi một xe máy BKS 59N2-315.05 do N điều khiển đi sau. Khi xe của N đi đến khu vực trước cổng cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu thì gặp anh Nguyễn Mạnh H và chị Võ Thị H (đều cư trú: khối s, thị trấn Diễn Châu) đang đi bộ trên hành lang sát mép phía Tây đường Quốc lộ 1A, N điều khiển xe sát và dùng tay vỗ vào mông của chị H, thấy vậy H chửi lại thì N, T, H dừng xe trước cổng Công an huyện Diễn Châu. Lúc này H và Hùng đã đi đến gần công Công an huyện cách 08m, T, N, H xuống xe đi lại gằng co xô xát với anh H, sau đó H lấy điện thoại gọi cho A *"A ơi mau đến quán Bảo Anh mau lên"*, lúc này A đang đi đến ngã tư thị trấn Diễn Châu. Nghe vậy Ânghĩ xe H bị tai

nạn nên điều khiển xe chở T và Th quay lại. Khi đi đến khu vực đối diện với Công an huyện Diễn Châu, A, T và Th thấy xe EXCITER màu xanh của T đang dựng bên mép đường, sát hành lang giao thông phía trước Công an huyện Diễn Châu và thấy T, N đang giằng co, xô xát đánh nhau với một người thanh niên. Thấy vậy, T nói với A: *"Đi sang nhanh lên"*, Ân điều khiển xe đến đoạn điểm mở đường Quốc lộ 1A ở phía Bắc Công an huyện Diễn Châu rồi sang đường và đi quay lại. Khi đi đến trước quán bán xôi Tuấn Thu của bà Phan Thị L (sinh năm 1951, trú tại xóm x, xã Diễn Thành, huyện Diễn Châu), T nói với A: *"Dừng xe lại để tau vô tau kiếm cái chi tau cầm"*, A dừng xe ở trước quán xôi, T nói với Th: *"Mày mặt tỉnh tỉnh vào lấy tao cái đồ, cái dao"*, nghe xong Th xuống xe vào quán và lấy một chiếc kéo *(có đặc điểm cán bằng nhựa mà xanh, lưỡi bàng kim loại Inox màu sáng, chiều dài kéo là 20,4cm)* ở trên quầy bán xôi để sát mép đường quốc lộ 1A, lấy xong Th đi ra đưa kéo cho Tú thì Ân lấy kéo trên tay của Th, sau đó A tiếp tục điều khiển xe chở T và Th đi đến nơi T và N đang xô xát, đánh nhau. Khi đi đến cổng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, A dừng xe tại đây, rồi cả ba người xuống xe, A đi trước đến nơi N đang giằng co, xô xát với anh H và cùng N giằng co, xô xát anh H, sau đó A cầm kéo ở tay phải đâm một phát vào mạn sườn trái của anh H, làm anh H bị thương, gồm hai vết thương cách nhau 02cm, vết thứ nhất có kích thước l,2cm và vết thứ hai có kích thước 0l cm. Anh H bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Ngày 09/01/2020, Nguyễn Văn A đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 08/TTPY ngày 13/01/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: thương tích của anh Nguyễn Văn Hùng tại thời điểm giám định là 2%.

Về việc thu giữ và xử lý vật chứng: 01 chiếc kéo, cán nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, dài 20.4cm.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại anh H không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 53/CT - VKSDC ngày 17/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A, Phan Văn T và Thái Bá T đều về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 134; điểm s, i khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 09/01/2020 đến 04/3/2020 là 56 ngày x 3 = 168 ngày cải tạo không giam giữ.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 134; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 134; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 100 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thái Bá T từ 04 (bốn) đến 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Về dân sự: người bị hại từ chối bồi thường nên không xem xét.

Ý kiến của ông Lê Công T – trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước là người bào chữa cho bị cáo T thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu về tội danh, hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như mức hình phạt đối với bị cáo Thái Bá T. Đề xuất Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập, rèn luyện trở thành người có ích. Bị cáo T và người đại diện hợp pháp đồng ý với nội dung bào chữa, không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện đúng như cáo trạng quy kết, kết luận giám định pháp y của Viện pháp y – Bộ y tế và nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động "Điều tra" "Truy tố", đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người tham gia tố tụng khác đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng họ vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ đề nghị của bị cáo, người bị hại, kiểm sát viên và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nghị bàn tại bàn xét xử, quyết định áp dụng điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án cũng như diễn biến khách quan tại phiên tòa. Đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/01/2020, tại khu vực

cổng Công an huyện Diễn Châu (thuộc khối 3 thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ an) Nguyễn Văn A đã có hành vi dùng kéo (hung khí nguy hiểm) đâm trực tiếp vào mạng sườn trái của anh Nguyễn Văn H gây thương tích 2%. Trần Văn T và Thái Bá T mặc dù không trực tiếp gây thương tích cho anh H, nhưng đã thực hiện cùng với A trong vai trò là người giúp sức tích cực về vật chất và tinh thần. Bởi vậy Viện kiểm sát truy tố cả 3 bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 1 điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác.

[2.2]. Về tính chất vụ án: các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hành vi trái pháp luật của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn cá nhân không đáng có giữa những người bạn đi cùng với người bị hại, nhưng vì các bị cáo vẫn đang ở độ tuổi chưa nhận thức đầy đủ được tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả pháp lý do đó dẫn đến đã có những hành động sai trái vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Khu vực xảy ra vụ án lại xảy ra ngay trước cổng Công an huyện Diễn Châu – là cơ quan bảo vệ pháp luật vì vậy cần nghiêm khắc xử lý đối với các bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3]. Về việc đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: các bị cáo cùng nhau hành động nhưng với vai trò khác nhau, tính chất đồng phạm giản đơn; hành vi phạm tội được thực hiện một cách bột phát bốc đồng, thiếu suy nghĩ, không có sự chuẩn bị bàn bạc trước với nhau. Đối với bị cáo A là người trực tiếp dùng kéo đâm trọng thương người bị hại nên cần phải chịu trách nhiệm chính và mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo T và Th là đi cùng với A, nhưng lại không ra sức ngăn cản mà lại còn giúp sức cho A thực hiện hành vi phạm tội, bởi vậy cũng phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên mới có những hành động bột phát. Bị cáo A đã tự nguyện đầu thú về hành vi phạm tội của mình tại cơ quan điều tra. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội gia đình các bị cáo đã có nguyện vọng bồi thường tổn thất cho người bị hại nhưng người bị hại từ chối nhận bồi thường, điều này cũng thể hiện sự ăn năn hối cải của các bị cáo. Bị cáo Th đang ở độ tuổi chưa thành niên, hiện đang học lớp 12 tại trường PTTH Ngô Trí Hòa. Bởi vậy nghĩ cần áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội đối với Th; đồng thời áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng tại điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo và nghĩ chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội

mà cho các bị cáo được tiếp tục học tập, rèn luyện cải tạo tại địa phương như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

- Về việc khấu trừ thu nhập: Đối với bị cáo Nguyễn Văn A và Phan Văn T đều đã trưởng thành, có nghề nhiệp đánh bắt cá, nên cần khấu trừ thu nhập của mỗi bị cáo mỗi tháng 300.000 đồng để sung quỹ nhà nước tương ứng với thời gian cải tạo.

[2.4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: xét vật chứng thu giữ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[2.6]. Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 điều 134; điểm s, i khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 36 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích". Nhưng được trừ thời gian tạm giam 56 ngày = 168 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Ân còn phải chấp hành 6 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 điều 134; điểm s, i khoản 1 điều 51, điều 36 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 100 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Thái Bá Th 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích".

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo T, A, Th được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành bản án và bản sao bản án. Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ thu nhập của các bị cáo Nguyễn Văn A và Phan Văn T mỗi bị cáo 300.000 đồng/tháng để sung quỹ nhà nước tương ứng với thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo A, T và Th cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ an giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại màu trắng. Vật chứng hiện

đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số NK00056 ngày 18/3/2020.

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn A, Phan Văn T, Thái Bá Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơinhận:
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương